

Họ và tên học sinh:Lớp.....

PHẦN I (2 điểm). Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 8. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Nguyên nhân nào sau đây gây ra sai số khi đo thời gian của một hoạt động?

- A. Không hiệu chỉnh đồng hồ. B. Đặt mắt nhìn lệch.
C. Đọc kết quả chậm. D. Cả ba nguyên nhân trên.

Câu 2: Kí hiệu AC hoặc dấu “~” mang ý nghĩa:

- A. Dòng điện 1 chiều. B. Dòng điện xoay chiều.
C. Cực dương. D. Cực âm.

Câu 3: Giới hạn đo của thước là

- A. chiều dài lớn nhất ghi trên thước.
B. chiều dài giữa hai vạch liên tiếp trên thước.
C. chiều dài nhỏ nhất ghi trên thước.
D. chiều dài giữa hai vạch chia nhỏ nhất trên thước.

Câu 4: Đại lượng nào dưới đây là đại lượng vector?

- A. Tốc độ chuyển động. B. Quỹ đường.
C. Độ dịch chuyển. D. Thời gian.

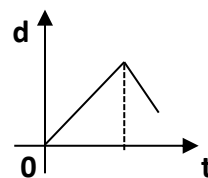
Câu 5: Từ trường THPT Edison một chiếc xe chuyển động thẳng trên một quãng đường dài 10 km, rồi sau đó lập tức quay về về vị trí ban đầu. Thời gian của hành trình là 20 phút. Tốc độ trung bình và vận tốc trung bình của xe trong thời gian này là

- A. 20 km/h; 0 km/h. B. 30 km/h; 30 km/h.
C. 60 km/h; 0 km/h. D. 60 km/h; 60 km/h.

Câu 6: Cho đồ thị độ dịch chuyển – thời gian của một vật như hình.

Chọn phát biểu đúng.

- A. Vật đang chuyển động thẳng đều theo chiều dương.
B. Vật đang chuyển động thẳng đều theo chiều âm.
C. Vật đang đứng yên.
D. Vật chuyển động thẳng đều theo chiều dương rồi đổi chiều chuyển động ngược lại.



Câu 7: Đơn vị đo của gia tốc là

- A. m^2/s . B. s^2/m . C. s/m. D. m/s^2 .

Câu 8: Chuyển động thẳng chậm dần đều có tính chất nào sau đây?

- A. Độ dịch chuyển giảm dần đều theo thời gian. B. Vận tốc giảm đều theo thời gian.
C. Gia tốc giảm đều theo thời gian. D. Cả 3 tính chất trên.

PHẦN II (2 điểm). Thí sinh trả lời câu 9. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở trong câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 9: Một người bơi dọc theo chiều dài 100m của bể bơi hết 60s rồi quay về lại chỗ xuất phát trong 70s.

- a. Độ dịch chuyển của người khi bơi dọc theo bể rồi quay lại chỗ xuất phát là 200 m.
- b. Tốc độ trung bình khi bơi dọc theo hết bể rồi quay lại chỗ xuất phát là 1,53 m/s.
- c. Quãng đường của người đó khi bơi dọc theo bể rồi quay lại chỗ xuất phát là 0 m.
- d. Vận tốc trung bình của người đó khi bơi dọc theo bể rồi quay lại vị trí xuất phát là 0 m/s.

PHẦN III (2 điểm). Thí sinh trả lời câu 10 và câu 11.

Câu 10: Một người đi xe máy từ nhà đến bến xe bus cách nhà 5 km về phía đông. Đến bến xe, người đó lên xe bus đi tiếp 12 km về phía bắc. Độ dịch chuyển tổng hợp của người đó là bao nhiêu km?

Câu 11: Một con Báo đang chạy với vận tốc 30 m/s thì chuyển động chậm dần khi tới gần một con suối. Trong 3 giây, vận tốc của nó giảm còn 9 m/s. Tính gia tốc của con Báo?

PHẦN IV (4 điểm). Tự luận.

Câu 12: Số liệu về độ dịch chuyển và thời gian của chuyển động thẳng của một xe ô tô đồ chơi chạy bằng pin được ghi trong bảng bên:

Độ dịch chuyển (m)	1	3	5	7	7	7
Thời gian (s)	0	1	2	3	4	5

Dựa vào bảng này để:

- a) Vẽ đồ thị độ dịch chuyển – thời gian của chuyển động.
- b) Mô tả chuyển động của xe.
- c) Tính vận tốc của xe trong 3 s đầu.

.....**HẾT**.....

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;
- Giám thị không giải thích gì thêm.

PHẦN I (2 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	D	B	A	C	C	D	D	B

PHẦN II (2 điểm)

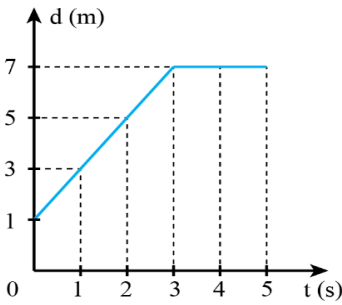
Câu 9

Ý	a	b	c	d
Đáp án	S	Đ	S	Đ

PHẦN III (2 điểm)

Câu	10	11
Đáp án	13	-7

PHẦN IV (2 điểm)

Câu 12	Hướng dẫn chấm	Thang điểm
a (0,75 điểm)	a. Đồ thị độ dịch chuyển – thời gian của chuyển động. 	(0,75đ)
b (0,5 điểm)	b. Mô tả chuyển động của xe: - Từ giây 0 đến giây thứ 3: xe chuyển động thẳng. - Từ giây thứ 3 đến giây thứ 5: xe đứng yên không chuyển động.	(0,25đ) (0,25đ)
c (0,75 điểm)	c) Độ dịch chuyển của xe trong 3 giây đầu là:	

	$d = 7 - 1 = 6 \text{ m}$ Vận tốc của xe trong 3 s đầu là: $v = \frac{d}{t} = \frac{6}{3} = 2 \text{ m/s.}$	(0,25đ) (0,5 điểm)
--	---	---